

Gia Lai, ngày tháng 9 năm 2025

**BẢN SO SÁNH, THUYẾT MINH DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH QUY ĐỊNH
CỤ THỂ DANH MỤC TRANG CẤP ĐỒ DÙNG CÁ NHÂN, HỌC PHẨM
CHO HỌC SINH TRƯỜNG PHỔ THÔNG DÂN TỘC NỘI TRÚ
TRẦN ĐỊA BÀN TỈNH GIA LAI**

1. Đối với văn bản ban hành mới

QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH					
Nghị định số 66/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ Quy định chính sách cho trẻ em nhà trẻ, học sinh, học viên ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo và cơ sở giáo dục có trẻ em nhà trẻ, học sinh hưởng chính sách. điểm b khoản 4 Điều 14 Nghị định số 66/2025/NĐ-CP quy định: “b) Ủy ban nhân dân tỉnh Ban hành văn bản để quy định:	Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng Điều 2. Quy định danh mục trang cấp đồ dùng cá nhân và học phẩm cho học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú trên địa	1. Phạm vi điều chỉnh Quyết định này quy định chi tiết điểm c khoản 3 Điều 6 của Nghị định số 66/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định chính sách cho trẻ em nhà trẻ, học sinh, học viên ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo và cơ sở giáo dục có trẻ em nhà trẻ, học sinh hưởng chính sách, cụ thể quy định cụ thể danh mục trang cấp đồ dùng cỡ nhỏ, học phẩm cho học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh Gia Lai. 2. Đối tượng áp dụng a) Học sinh dân tộc nội trú học tại cơ sở giáo dục phổ thông được cấp cú thẩm quyền giao thực hiện nhiệm vụ giáo dục học sinh dân tộc nội trú. b) Các cơ quan, tổ chức, cơ quan chức năng. 1. Danh mục, số lượng đồ dùng cá nhân được cấp 01 lần/01 cấp học (Trung học cơ sở và Trung học phổ thông) cho học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú <table><tr><th>Số TT</th><th>Tên đồ dùng</th><th>Đơn vị tính</th><th>Số lượng</th><th>Thuyết minh đề xuất danh mục</th></tr></table>	Số TT	Tên đồ dùng	Đơn vị tính	Số lượng	Thuyết minh đề xuất danh mục
Số TT	Tên đồ dùng	Đơn vị tính	Số lượng	Thuyết minh đề xuất danh mục			

QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH				
<i>Căn cứ quy định tại điểm c khoản 3 Điều 6 của Nghị định này để quy định cụ thể danh mục trang cấp đồ dùng cá nhân, học phẩm cho học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú, cơ sở giáo dục phổ thông được cấp cú thẩm quyền giao thực hiện nhiệm vụ giáo dục học sinh dân tộc nội trú phù hợp đặc thù của mỗi vùng, miền, từng cấp học và chương trình giáo dục phổ thông hiện hành” .</i>	bản tỉnh Gia Lai	1	Chăn cá nhân	Cái	01	Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 6 Nghị định số 66/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định: Học sinh dân tộc nội trú ở mỗi cấp học và học sinh dự bị đại học được cấp một lần bằng hiện vật: Chăn, màn và các đồ dùng cá nhân khác với mức kinh phí là 1.080.000 đồng/học sinh và căn cứ nhu cầu thực tế ở mỗi cấp học, ý kiến thống nhất, đề xuất của các trường phổ thông dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh tại Công văn số 1375/SGDĐT-GDTrH ngày 22/9/2025 của Sở GDĐT. Nhu cầu sử dụng của học sinh khi thời tiết thay đổi theo vùng, miền.
		2	Đệm cá nhân	Cái	01	Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 6 Nghị định số 66/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định: Học sinh dân tộc nội trú ở mỗi cấp học và học sinh dự bị đại học được cấp một lần bằng hiện vật: Chăn, màn và các đồ dùng cá nhân khác với mức kinh phí là 1.080.000 đồng/học sinh và căn cứ nhu cầu thực tế ở mỗi cấp học, ý kiến thống nhất, đề xuất của các trường phổ thông dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh tại Công văn số 1375/SGDĐT-GDTrH ngày 22/9/2025 của Sở GDĐT. Nhu cầu ngủ nghỉ của học sinh nội trú.
		3	Màn cá nhân	Cái	01	Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 6 Nghị định số 66/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định: Học sinh dân tộc nội trú ở

QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH					
						mỗi cấp học và học sinh dự bị đại học được cấp một lần bằng hiện vật: Chăn, màn và các đồ dùng cá nhân khác với mức kinh phí là 1.080.000 đồng/học sinh và căn cứ nhu cầu thực tế ở mỗi cấp học, ý kiến thống nhất, đề xuất của các trường phổ thông dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh tại Công văn số 1375/SGDĐT-GDTrH ngày 22/9/2025 của Sở GDĐT. Nhu cầu sử dụng của học sinh để phòng, chống muỗi đốt.	
		4	Chiều cá nhân	Cái	02	Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 6 Nghị định số 66/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định: Học sinh dân tộc nội trú ở mỗi cấp học và học sinh dự bị đại học được cấp một lần bằng hiện vật: Chăn, màn và các đồ dùng cá nhân khác với mức kinh phí là 1.080.000 đồng/học sinh và căn cứ nhu cầu thực tế ở mỗi cấp học, ý kiến thống nhất, đề xuất của các trường phổ thông dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh tại Công văn số 1375/SGDĐT-GDTrH ngày 22/9/2025 của Sở GDĐT. Nhu cầu sử dụng của học sinh khi thời tiết thay đổi theo vùng, miền.	
		5	Ga đệm	Cái	02	Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 6 Nghị định số 66/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định: Học sinh dân tộc nội trú ở mỗi cấp học và học sinh dự bị đại học được cấp một lần bằng hiện vật: Chăn, màn và	

QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH				
						các đồ dùng cá nhân khác với mức kinh phí là 1.080.000 đồng/học sinh và căn cứ nhu cầu thực tế ở mỗi cấp học, ý kiến thống nhất, đề xuất của các trường phổ thông dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh tại Công văn số 1375/SGDĐT-GDTrH ngày 22/9/2025 của Sở GDĐT. Nhu cầu sử dụng thường ngày của học sinh.
		6	Gối (vỏ + lõi)	Cái	02	Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 6 Nghị định số 66/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định: Học sinh dân tộc nội trú ở mỗi cấp học và học sinh dự bị đại học được cấp một lần bằng hiện vật: Chăn, màn và các đồ dùng cá nhân khác với mức kinh phí là 1.080.000 đồng/học sinh và căn cứ nhu cầu thực tế ở mỗi cấp học, ý kiến thống nhất, đề xuất của các trường phổ thông dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh tại Công văn số 1375/SGDĐT-GDTrH ngày 22/9/2025 của Sở GDĐT. Nhu cầu sử dụng thường ngày của học sinh.
		7	Ô cá nhân hoặc Áo mưa	Cái	02	Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 6 Nghị định số 66/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định: Học sinh dân tộc nội trú ở mỗi cấp học và học sinh dự bị đại học được cấp một lần bằng hiện vật: Chăn, màn và các đồ dùng cá nhân khác với mức kinh phí là 1.080.000 đồng/học sinh và căn cứ nhu cầu thực tế ở mỗi cấp học, ý kiến thống nhất, đề

QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH				
						xuất của các trường phổ thông dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh tại Công văn số 1375/SGDĐT-GDTrH ngày 22/9/2025 của Sở GDĐT. Nhu cầu sử dụng của học sinh khi mưa, nắng.
		8	Ghế nhựa	Cái	02	Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 6 Nghị định số 66/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định: Học sinh dân tộc nội trú ở mỗi cấp học và học sinh dự bị đại học được cấp một lần bằng hiện vật: Chăn, màn và các đồ dùng cá nhân khác với mức kinh phí là 1.080.000 đồng/học sinh và căn cứ nhu cầu thực tế ở mỗi cấp học, ý kiến thống nhất, đề xuất của các trường phổ thông dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh tại Công văn số 1375/SGDĐT-GDTrH ngày 22/9/2025 của Sở GDĐT. Nhu cầu sử dụng của học sinh khi học ngoài giờ ở khu nội trú và tham gia các hoạt động giáo dục của nhà trường.
		9	Khăn	Cái	02	Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 6 Nghị định số 66/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định: Học sinh dân tộc nội trú ở mỗi cấp học và học sinh dự bị đại học được cấp một lần bằng hiện vật: Chăn, màn và các đồ dùng cá nhân khác với mức kinh phí là 1.080.000 đồng/học sinh và căn cứ nhu cầu thực tế ở mỗi cấp học, ý kiến thống nhất, đề xuất của các trường phổ thông dân tộc nội trú trên địa

QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH					
						bản tỉnh tại Công văn số 1375/SGDĐT-GDTrH ngày 22/9/2025 của Sở GDĐT. Nhu cầu sử dụng thường ngày của học sinh.	
		10	Thau nhựa	Cái	02	Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 6 Nghị định số 66/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định: Học sinh dân tộc nội trú ở mỗi cấp học và học sinh dự bị đại học được cấp một lần bằng hiện vật: Chăn, màn và các đồ dùng cá nhân khác với mức kinh phí là 1.080.000 đồng/học sinh và căn cứ nhu cầu thực tế ở mỗi cấp học, ý kiến thống nhất, đề xuất của các trường phổ thông dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh tại Công văn số 1375/SGDĐT-GDTrH ngày 22/9/2025 của Sở GDĐT. Nhu cầu sử dụng sinh hoạt thường ngày của học sinh.	
		11	Móc treo đồ	Cái	20	Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 6 Nghị định số 66/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định: Học sinh dân tộc nội trú ở mỗi cấp học và học sinh dự bị đại học được cấp một lần bằng hiện vật: Chăn, màn và các đồ dùng cá nhân khác với mức kinh phí là 1.080.000 đồng/học sinh và căn cứ nhu cầu thực tế ở mỗi cấp học, ý kiến thống nhất, đề xuất của các trường phổ thông dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh tại Công văn số 1375/SGDĐT-GDTrH ngày 22/9/2025 của Sở GDĐT. Nhu cầu sử dụng thường ngày của học sinh.	

QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH					
		2. Danh mục, số lượng học phẩm và quần áo đồng phục được cấp mỗi năm học cho học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú					
		Số TT	Tên học phẩm	Đơn vị tính	Số lượng		Thuyết minh đề xuất danh mục
					Cấp trung học cơ sở	Cấp trung học phổ thông	
		1	Vở viết	Quyển	30	40	Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 6 của Nghị định số 66/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định: Mỗi năm học, học sinh được cấp 02 bộ quần áo đồng phục và học phẩm gồm: Vở, giấy, bút và các dụng cụ học tập khác với mức kinh phí là 1.080.000 đồng/học sinh và căn cứ nhu cầu thực tế ở mỗi cấp học, ý kiến thống nhất, đề xuất của các trường phổ thông dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh tại Công văn số 1375/SGDĐT-GDTrH ngày 22/9/2025 của Sở

QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH					
							GDĐT. Nhu cầu phục vụ học tập của học sinh trong một năm học.
		2	Cặp sách hoặc balo học sinh	Cái	01	01	Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 6 của Nghị định số 66/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định: Mỗi năm học, học sinh được cấp 02 bộ quần áo đồng phục và học phẩm gồm: Vở, giấy, bút và các dụng cụ học tập khác với mức kinh phí là 1.080.000 đồng/học sinh và căn cứ nhu cầu thực tế ở mỗi cấp học, ý kiến thống nhất, đề xuất của các trường phổ thông dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh tại Công văn số 1375/SGDĐT-

QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH					
							GDTrH ngày 22/9/2025 của Sở GDĐT. Nhu cầu phục vụ học tập của của học sinh trong một năm học.
		3	Bút bi	Cái	20	24	Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 6 của Nghị định số 66/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định: Mỗi năm học, học sinh được cấp 02 bộ quần áo đồng phục và học phẩm gồm: Vở, giấy, bút và các dụng cụ học tập khác với mức kinh phí là 1.080.000 đồng/học sinh và căn cứ nhu cầu thực tế ở mỗi cấp học, ý kiến thống nhất, đề xuất của các trường phổ thông dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh tại Công văn số 1375/SGDĐT-GDTrH ngày 22/9/2025 của Sở GDĐT. Nhu cầu phục vụ học tập của của học sinh

QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH				
						trong một năm học.
		4	Bút chì	Cái	02	03 Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 6 của Nghị định số 66/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định: Mỗi năm học, học sinh được cấp 02 bộ quần áo đồng phục và học phẩm gồm: Vở, giấy, bút và các dụng cụ học tập khác với mức kinh phí là 1.080.000 đồng/học sinh và căn cứ nhu cầu thực tế ở mỗi cấp học, ý kiến thống nhất, đề xuất của các trường phổ thông dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh tại Công văn số 1375/SGDĐT-GDTrH ngày 22/9/2025 của Sở GDĐT. Nhu cầu phục vụ học tập của của học sinh trong một năm học.
		5	Tẩy	Cái	01	01 Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 6 của Nghị định số

QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH					
							66/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định: Mỗi năm học, học sinh được cấp 02 bộ quần áo đồng phục và học phẩm gồm: Vở, giấy, bút và các dụng cụ học tập khác với mức kinh phí là 1.080.000 đồng/học sinh và căn cứ nhu cầu thực tế ở mỗi cấp học, ý kiến thống nhất, đề xuất của các trường phổ thông dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh tại Công văn số 1375/SGDĐT-GDTrH ngày 22/9/2025 của Sở GDĐT. Nhu cầu phục vụ học tập của của học sinh trong một năm học.
		6	Com pa và thước bộ	Bộ	01	01	Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 6 của Nghị định số 66/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định: Mỗi năm học, học sinh được cấp 02 bộ quần áo đồng

QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH					
							phục và học phẩm gồm: Vở, giấy, bút và các dụng cụ học tập khác với mức kinh phí là 1.080.000 đồng/học sinh và căn cứ nhu cầu thực tế ở mỗi cấp học, ý kiến thống nhất, đề xuất của các trường phổ thông dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh tại Công văn số 1375/SGDĐT-GDTrH ngày 22/9/2025 của Sở GDĐT. Nhu cầu phục vụ học tập của của học sinh trong một năm học.
		7	Hộp bút sáp màu	Hộp	01	0	Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 6 của Nghị định số 66/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định: Mỗi năm học, học sinh được cấp 02 bộ quần áo đồng phục và học phẩm gồm: Vở, giấy, bút và các dụng cụ học tập khác với mức kinh phí là 1.080.000

QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH					
							đồng/học sinh và căn cứ nhu cầu thực tế ở mỗi cấp học, ý kiến thống nhất, đề xuất của các trường phổ thông dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh tại Công văn số 1375/SGDDT-GDTrH ngày 22/9/2025 của Sở GDĐT. Nhu cầu phục vụ học tập của của học sinh cấp THCS trong một năm học.
		8	Giấy màu thủ công	Tờ	15	0	Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 6 của Nghị định số 66/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định: Mỗi năm học, học sinh được cấp 02 bộ quần áo đồng phục và học phẩm gồm: Vở, giấy, bút và các dụng cụ học tập khác với mức kinh phí là 1.080.000 đồng/học sinh và căn cứ nhu cầu thực tế ở mỗi cấp học, ý kiến thống nhất, đề xuất của các trường phổ

QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH					
							thông dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh tại Công văn số 1375/SGDĐT-GDTrH ngày 22/9/2025 của Sở GDĐT. Nhu cầu phục vụ học tập của của học sinh cấp THCS trong một năm học.
		9	Giấy vẽ	Tờ	15	0	Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 6 của Nghị định số 66/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định: Mỗi năm học, học sinh được cấp 02 bộ quần áo đồng phục và học phẩm gồm: Vở, giấy, bút và các dụng cụ học tập khác với mức kinh phí là 1.080.000 đồng/học sinh và căn cứ nhu cầu thực tế ở mỗi cấp học, ý kiến thống nhất, đề xuất của các trường phổ thông dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh tại Công văn số 1375/SGDĐT-GDTrH ngày 22/9/2025 của Sở

QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH					
							GDĐT. Nhu cầu phục vụ học tập của của học sinh cấp THCS trong một năm học.
		10	Kéo thủ công	Cái	01	0	Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 6 của Nghị định số 66/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định: Mỗi năm học, học sinh được cấp 02 bộ quần áo đồng phục và học phẩm gồm: Vở, giấy, bút và các dụng cụ học tập khác với mức kinh phí là 1.080.000 đồng/học sinh và căn cứ nhu cầu thực tế ở mỗi cấp học, ý kiến thống nhất, đề xuất của các trường phổ thông dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh tại Công văn số 1375/SGDĐT-GDTrH ngày 22/9/2025 của Sở GDĐT. Nhu cầu phục vụ học tập của của học sinh cấp THCS trong một năm học.

QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH				
		11	Quần áo đồng phục			
		<i>a</i>	<i>Áo khoác</i>	Cái	01	01
						Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 6 của Nghị định số 66/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định: Mỗi năm học, học sinh được cấp 02 bộ quần áo đồng phục và học phẩm gồm: Vớ, giấy, bút và các dụng cụ học tập khác với mức kinh phí là 1.080.000 đồng/học sinh và căn cứ nhu cầu thực tế ở mỗi cấp học, ý kiến thống nhất, đề xuất của các trường phổ thông dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh tại Công văn số 1375/SGDĐT-GDTrH ngày 22/9/2025 của Sở GDĐT. Nhu cầu sử dụng của học sinh trong một năm học khi thời tiết thay đổi theo vùng, miền; tạo tính thống nhất trong đồng phục

QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH					
							áo khoác học sinh tại trường.
		<i>b</i>	<i>Quần áo học sinh (Quần tây xanh, áo trắng; đồ học thể dục)</i>	Bộ	02	02	Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 6 của Nghị định số 66/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định: Mỗi năm học, học sinh được cấp 02 bộ quần áo đồng phục và học phẩm gồm: Vở, giấy, bút và các dụng cụ học tập khác với mức kinh phí là 1.080.000 đồng/học sinh và căn cứ nhu cầu thực tế ở mỗi cấp học, ý kiến thống nhất, đề xuất của các trường phổ thông dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh tại Công văn số 1375/SGDĐT- GDTrH ngày 22/9/2025 của Sở GDĐT. Nhu cầu sử dụng của học sinh trong một năm học; tạo tính thống nhất, nét đẹp ở tuổi học sinh trong đồng phục tại trường và phù hợp với việc

QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH					
	Điều 3. Tổ chức thực hiện						học bộ môn Giáo dục thể chất ở cả 02 cấp học và bộ môn Giáo dục quốc phòng-an ninh ở cấp THPT.
		1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày....tháng.....năm 2025. 2. Quyết định số 78/2016/QĐ-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) quy định điều kiện học sinh trên địa bàn tỉnh được hưởng chính sách hỗ trợ và mức khoản kinh phí hỗ trợ nấu ăn cho học sinh bỏ trú theo nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của chính phủ và Quyết định số 48/2020/QĐ-UBND ngày 30 tháng 7 năm 2020 của UBND tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) Sửa đổi, bổ sung tiêu đề và một số nội dung Quyết định số 78/2016/QĐ-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định điều kiện học sinh trên địa bàn tỉnh được hưởng chính sách hỗ trợ và mức khoản kinh phí hỗ trợ nấu ăn cho học sinh theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành. 3. Chính Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; Thủ trưởng cơ sở, ngành có liên quan; cơ sở tổ chức và cơ sở nhận có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.					